

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN MINH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **40/2022/HS-ST**
Ngày 27-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Hoa

Ông Võ Phước Cho

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông Hải - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 7 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Chí Bc, sinh ngày 14 tháng 8 năm 1998 tại huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. Nơi cư trú ấp 7x, xã Đ, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; giới tính nam; nghề nghiệp làm thuê; trình độ văn hóa 12/12; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo không; con ông Nguyễn Văn C và bà Huỳnh Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ ngày 10/01/2022, đến ngày 17/01/2022 chuyển tạm giam cho đến nay; hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện An Minh; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Võ Văn Lq1, sinh năm 1986. Địa chỉ: ấp H, xã Đ, huyện An Minh, Kiên Giang; vắng mặt tại phiên tòa.

+ Trương Văn Lq2, sinh năm 1981. HKTT: ấp N, xã Đ, huyện An Minh, Kiên Giang; cư trú: ấp 7x, xã Đ, huyện An Minh, Kiên Giang; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ chiều ngày 10/01/2022, Nguyễn Chí Bc đang ở chòi vuông thuộc ấp 7x, xã Đ, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang có một người tên Lq3 (chưa rõ lai lịch nhân thân) điện thoại hỏi Nguyễn Chí Bc lúc này còn chơi bài gì không, thì Bc trả lời còn, Lq3 hỏi Bc có mua ma túy không thì bị Bc trả lời là có và đặt mua của Lq3 2.000.000 đồng ma túy đá. Đến khoảng 18 giờ 30 cùng ngày, thì Lq3 điều khiển xe mô tô đến cầu Nhị Tỳ, thuộc ấp 7x, xã Đ, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang để gặp Bc. Khi gặp nhau Lq3 kêu Bc đưa tiền rồi sẽ chỉ chỗ để ma túy, Bc đưa cho Lq3 số tiền 2.000.000 đồng, Lq3 nhận tiền xong thì nói với Bc ma túy để ở chỗ cầu Chêch Ky, được đựng trong gói thuốc Jet màu trắng trên lộ Xuyên Á, nói xong Lq3 chạy xe về hướng thứ 7. Bc lấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu BLADE màu đen trắng biển số 68M1 - 319.25 (xe mượn của Trương Văn Lq2) chạy đến cầu Chêch Ky thì nhìn thấy một gói thuốc Jet nằm phía bên phải dưới dốc cầu, Bc lấy gói thuốc kiểm tra thì thấy bên trong có 01 bịch nylon được hàn kín miệng, bên trong có ma túy đá, Bc cầm gói ma túy chạy xe về chòi vuông.

Khoảng 21 giờ ngày 10/01/2022, Bc đổ một ít ma túy ra nỏ để sử dụng. Một lúc sau có Võ Văn Lq1 đến chòi chơi, thấy Bc đang sử dụng ma túy Lq1 cầm nỏ lên hút được vài hơi thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Quá trình bắt quả tang kiểm tra trên người của Nguyễn Chí Bc lq3 hiện trong túi quần sọt bên trái, phía trước 01 gói nylon trong suốt được hàn kín miệng bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất nghi là ma túy; tiền Việt Nam 2.335.000 đồng (Hai triệu ba trăm ba mươi lăm ngàn đồng); 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 chai ô long có gắn 01 cây nỏ thủy tinh và 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo màu đen bị vỡ màn hình; 01 hột quẹt ga màu xanh nhãn hiệu Hoa Việt; 01 chai gas màu đen nhãn hiệu Bluestar. Kiểm tra trên người của Võ Văn Lq1 phát hiện trong túi quần phía trước bên phải 01 (một) gói nylon được hàn kín miệng bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất nghi là ma túy, tiền Việt Nam 438.000 đồng (Bốn trăm ba mươi tám ngàn đồng).

Tại Cơ quan điều tra bị can Nguyễn Chí Bc và Võ Văn Lq1 khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, cả hai khai nhận mua ma túy về cất giữ để sử dụng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Minh đã tạm giữ số vật chứng gồm:

+ 01 (Một) gói nylon trong suốt được hàn kín bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất, qua giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 3,6719 gam (Thu của Nguyễn Chí Bc);

+ 01 (Một) gói nylon trong suốt được hàn kín bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất, qua giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0374 gam (Thu của Võ Văn Lq1);

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo màu đen bị vỡ màn hình, số IMEI 1: 868613046846359, số IMEI 2: 868613046846342;

+ 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 chai ô long có gắn 01 cây nõ thủy tinh và 01 ống hút nhựa màu trắng;

+ 01 hột quạt ga màu xanh nhãn hiệu Hoa Việt;

+ 01 chai gas màu đen nhãn hiệu Bluestar;

+ Tiền Việt Nam 2.335.000 đồng (Thu của Nguyễn Chí Bc);

+ Tiền Việt Nam 438.000 đồng (Thu của Võ Văn Lq1).

Tại bản kết luận giám định số 31 KL-KTHS ngày 17/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

Gói 01: Nhiều hạt tinh thể màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 (một) gói nylon được niêm phong gửi giám định (có chữ ký của Nguyễn Chí Bc) là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 3.6719 gam.

Gói 02: Nhiều hạt tinh thể màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 (một) gói nylon được niêm phong gửi giám định (có chữ ký của Võ Văn Lq1) là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,0374 gam.

Tại Cáo trạng số 34/CT-VKS-AM ngày 20/6/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Nguyễn Chí Bc về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo Bc phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều

249 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bc từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định.

- Bị cáo Bc thừa nhận bản thân thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi, rất hối hận về hành vi của bản thân gây ra; bị cáo trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, gia đình là người có công cách mạng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người liên quan anh Lq2 xác định không biết Bc dùng xe mượn của mình để đi mua ma túy; anh đã được Công an trả lại chiếc xe.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lq1 đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Thấy họ đã có lời khai, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử nên HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Bc đã khai nhận đã thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu khác. Từ đó, có đủ cơ sở để xác định: Vào lúc 21 giờ 15 phút ngày 10/01/2022, tại ấp 7x, xã Đ, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang, Nguyễn Chí Bc đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị Công an huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang bắt quả tang, lập biên bản thu giữ trên người của Bc 01 gói ma túy đá. Theo Kết luận giám định chất ma túy mà Bc tàng trữ là loại Methamphetamine, có khối lượng là 3,6719 gam.

[3] Hành vi của bị cáo Bc là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với ma túy và các chất

gây nghiện khác; khi thực hiện hành vi bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất quản lý đặc biệt nhưng đã tàng trữ trái phép là phạm tội với lỗi cố ý; mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo là để sử dụng, không nhằm để mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy; loại ma túy bị cáo tàng trữ là methamphetamine có khối lượng 3,6719 gam. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo Bc phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy cũng như hậu quả và những hệ lụy của việc sử dụng chất ma túy để lại đối với sức khỏe, kinh tế của chính bản thân người nghiện, gia đình và xã hội. Ma túy còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật khác, làm mất an ninh trật tự xã hội và bất bình trong nhân dân. Do đó, cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc để có thời gian tiếp tục cải tạo bị cáo. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần thấy rằng bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội, ông ngoại là người có công với cách mạng. HĐXX xem đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Qua phân tích, HĐXX thấy bị cáo đã phạm tội nghiêm trọng, làm phức tạp thêm tình hình tệ nạn ma túy, gây bất ổn và gây dư luận không tốt ở địa phương nên cần phải áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, buộc chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định là phù hợp với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[5] Căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo nhằm tăng tính răn đe và phòng ngừa. Mức phạt có xem xét đến điều kiện kinh tế và khả năng thi hành án của bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 02 (hai) phong bì được niêm phong, có kí hiệu, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu; 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy; 01 hột quẹt ga màu xanh nhãn hiệu Hoa Việt; 01 chai gas màu đen nhãn hiệu Bluestar. Đây là vật cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo màu đen bị vỡ màn hình, bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Số tiền thu giữ cơ quan điều tra đã trả lại cho Bc và Lq1 là đúng quy định. Chiếc xe bị cáo Bc dùng đi mua ma túy là mượn của anh Lq2, anh Lq2 không biết bị cáo dùng để phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lq2 là phù hợp.

[7] Đối tượng tên Lq3 có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Chí Bc, hiện chưa rõ lai lịch nhân thân nên chưa triệp tập làm việc được, khi nào làm việc được nếu có căn cứ sẽ xử lý sau. Đối với Võ Văn Lq1 có hành vi tàng trữ trái chất ma túy là 0, 0374 gam loại Methamphetamine, chưa đủ định lượng để xử lý hình sự nên Công an huyện An Minh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[8] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Chí Bc phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.1- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Chí Bc 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 10/01/2022.

1.2- Về hình phạt bổ sung: căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, phạt tiền bị cáo Nguyễn Chí Bc 5.000.000đ.

2- Về biện pháp tư pháp, căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự,

Tịch thu tiêu hủy đối với:

+ 01 (một) phong bì được niêm phong, có kí hiệu vụ số: 31/gói 01, có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Ngọc Triệu và hình dấu tròn của Phòng Kỹ Thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang (bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng 3,5269 gam và bao gói đựng mẫu).

+ 01 (một) phong bì được niêm phong, có kí hiệu vụ số: 31/gói 02, có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Ngọc Triệu và hình dấu tròn của Phòng Kỹ Thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang (bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng 0,0201 gam và bao gói đựng mẫu).

- + 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 chai ô long có gắn 01 cây nỏ thủy tinh và 01 ống hút nhựa màu trắng;
- + 01 hột quẹt ga màu xanh nhãn hiệu Hoa Việt;
- + 01 chai gas màu đen nhãn hiệu Bluestar.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo màu đen bị vỡ màn hình, số IMEI 1: 868613046846359, số IMEI 2: 868613046846342.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh đang quản lý theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 21/QĐ-VKS-AM ngày 20-6-2022 của VKSND huyện An Minh).

3- Về án phí, áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Chí Bc chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4- Bị cáo, người liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 27-7-2022). Người liên quan Lq1 vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Tòa án tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; NLQ;
- Sở TP tỉnh KG;
- UBND X. Đ, AM, KG;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Chí Công